



HỌ VÀ TÊN:.....

ÔN TOÁN CUỐI HỌC KÌ I LỚP 3  
ĐỀ 1

## Bài 1: Tính nhẩm



a)

$9 \times 6 =$

$8 \times 7 =$

$6 \times 8 =$

$7 \times 4 =$

$54 : =$

$28 : 7 =$

$72 : 9 =$

$32 : 8 =$



b)

$16 : 4 =$

$25 : 5 =$

$36 : 6 =$

$21 : 7 =$

$18 : 2 =$

$27 : 3 =$

$36 : 9 =$

$48 : 8 =$



|                   |     |    |     |     |     |    |
|-------------------|-----|----|-----|-----|-----|----|
| <b>Số bị chia</b> | 207 |    | 305 | 294 | 360 |    |
| <b>Số chia</b>    | 9   | 57 |     |     | 3   | 4  |
| <b>Thương</b>     |     | 3  | 5   | 6   |     | 36 |

**Ghi nhớ**

Trong phép chia:

- ✓ Muốn tìm thương ta lấy số bị chia chia cho số chia.
- ✓ Muốn tìm số chia ta lấy số bị chia chia cho thương.
- ✓ Muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia

Bài 3

Tìm Y

| $Y : 3 = 54$ | $405 : Y = 9$ | $Y \times 5 = 725$ | $6 \times Y = 306$ | $Y : 4 = 153$ |
|--------------|---------------|--------------------|--------------------|---------------|
| .....        | .....         | .....              | .....              | .....         |
| .....        | .....         | .....              | .....              | .....         |
| .....        | .....         | .....              | .....              | .....         |
| .....        | .....         | .....              | .....              | .....         |

#### Bài 4

Có hai xe chở dầu. Xe thứ nhất chở được 325 lít dầu. Xe thứ hai chở được gấp đôi xe thứ nhất. Hỏi cả hai xe chở được bao nhiêu lít dầu?

Tóm tắt

---

---

---

---

---

Bài giải

---

---

---

---

---



## Bài 5

Một cửa hàng buổi sáng bán được 96 kg gạo. Buổi chiều bán được số gạo giảm 4 lần so với buổi sáng. Hỏi cả ngày cửa hàng bán được bao nhiêu ki - lô - gam gạo?

Tóm tắt

Bài giải







## Bài 6: Tính

a)

|     |   |     |   |     |   |     |   |
|-----|---|-----|---|-----|---|-----|---|
| 804 | 3 | 916 | 6 | 490 | 5 | 191 | 7 |
|     |   |     |   |     |   |     |   |
|     |   |     |   |     |   |     |   |
|     |   |     |   |     |   |     |   |





## Bài 7: Tính

b)

|       |   |       |   |       |   |       |   |
|-------|---|-------|---|-------|---|-------|---|
| 240   | 6 | 987   | 3 | 590   | 5 | 892   | 2 |
| _____ |   | _____ |   | _____ |   | _____ |   |
| _____ |   | _____ |   | _____ |   | _____ |   |

